TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 218/2026/HS-ST
Ngày 26 tháng 8 năm 2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Quang Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thế Khải;

Bà Bùi Thị Thu Hằng.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Luận - Thẩm tra viên Toà án nhân dân Khu vực 9 - Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Phú Thọ tham gia phiên toà: Ông Trần Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 9 - Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 213/2026/HS-ST ngày 11 tháng 8 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 222/2026/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2026, đối với bị cáo:

Lê Minh T, sinh ngày 27/11/1992 tại tỉnh PT; Căn cước công dân số: 026092002699; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố VT, phường VP, tỉnh PT; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T1 con bà Lê Thị V; vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không.

-Tiền sự: Tại Quyết định số 02/QĐ-TA ngày 08/01/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 9-Phú Thọ) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Minh T thời hạn 18 tháng. Ngày 20/06/2025, T chấp hành xong.

- Nhân thân:

+ Tại Quyết định số 17/QĐ-TA ngày 28/12/2017 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc (nay là Toà án nhân dan Khu vực 10 - Phú Thọ) quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Lê Minh T thời hạn 15 tháng. Ngày 03/04/2019, T chấp hành xong.

+ Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 115/2022/HSST ngày 15/9/2022 của Tòa án nhân dân Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Lê Minh T 09 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. Ngày 13/02/2023, T chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 05/01/2023, T chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/06/2026 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an tỉnh Phú Thọ (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Minh T có hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố LX (nay là tổ dân phố VT), phường VP, tỉnh PT là đối tượng quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 102 ngày 21/6/2025 của UBND phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) và Quyết định số 593 ngày 28/8/2025 của UBND phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ, thời hạn quản lý từ ngày 20/6/2025 đến ngày 20/6/2027. Trong thời gian quản lý sau cai nghiện, T thường xuyên đi lang thang và không có nơi ở ổn định. Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/06/2026, khi đang đi bộ tại khu vực chợ ĐT thuộc phường VP, tỉnh PT thì T nảy sinh ý định sử dụng ma tuý Heroine nên T đi bộ đến Trung tâm kiểm soát bệnh tật VP thuộc phường VP, tỉnh PT để tìm mua ma tuý. Khi đến nơi, T vào ngồi quán nước trước cổng Trung tâm. Tại đây, T gặp 01 nam giới khoảng 45 tuổi (T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này). Qua nói chuyện, T biết người này có ma túy bán nên T mua được 500.000đ ma túy Heroine. Sau đó, T lấy tiền từ bên trong túi quần T đang mặc 01 tờ tiền mệnh giá 500.000đ đưa cho người nam giới này và người này nhận tiền rồi lấy từ bên trong túi quần đang mặc ra 01 tờ giấy nhỏ được vo tròn ném xuống đất gần vị trí T ngồi rồi đứng dậy, rời đi luôn. T nhặt gói ma túy vừa mua được cất giấu vào trong lòng bàn tay phải rồi đi tìm nơi để sử dụng. Sau đó, T đi bộ đến khu vực vòng xuyến VCI thuộc phường VP, tỉnh PT, rồi đi ra khu vực phía sảnh sau của chung cư VCI thấy vắng người qua lại nên T đi đến và lấy dụng cụ sử dụng ma tuý đã chuẩn bị từ trước đó ra gồm 01 xi-lanh, 01 chai nước lọc để sử dụng ma tuý. T lấy toàn bộ số ma tuý vừa mua được đổ vào bên trong ống xi-lanh, tiếp đó lấy nước từ chai nước lọc đổ vào bên trong xi-lanh cùng ma tuý rồi lắc tan đều và cầm xi-lanh tự tiêm vào khuỷu tay trái của T. Sau khi tiêm xong ma tuý vào cơ thể, T vứt toàn bộ dụng cụ sử dụng ma tuý ra ven đường rồi đi bộ đến bệnh viện LV tìm chỗ ngủ. Ngày 13/6/2026, Tổ công tác Công an phường VP phát hiện Lê Minh T đang lang thang trên vỉa hè đường đi từ đường NĐT vào Bệnh viện LV thuộc Tổ dân phố TT, phường VP nên đã mời T về trụ sở để làm việc và tiến hành xét nghiệm chất

ma túy trong cơ thể đối với T. Kết quả: Lê Minh T dương tính với ma túy loại Morphine. Cùng ngày, Cơ quan điều tra tiến hành thu mẫu nước tiểu của T, niêm phong theo quy định để tiến hành giám định.

Kết quả giám định ma túy: Ngày 13/6/2026, Cơ quan điều tra ra Quyết định số A6851 trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ giám định chất ma túy trong mẫu nước tiểu thu của Lê Minh T. Tại Kết luận giám định số 3455 ngày 19/06/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu nước tiểu thu của Lê Minh Tuấn. Morphine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIA, STT 81, Nghị định số 28/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ*. Cơ quan điều tra đã thông báo kết quả giám định cho Lê Minh T, sau khi nhận kết quả T không có ý kiến gì.

Ngày 06/8/2026, Cơ quan điều tra có Công văn số A7828 đề nghị Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ cung cấp Lê Minh T sử dụng ma túy Heroine thì chất chuyển hóa của Heroine được tìm thấy trong nước tiểu là chất gì? Ngày 07/8/2026, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ có Công văn số 752, trả lời: *Chất ma túy Heroine sau khi được đưa vào cơ thể người thì chất chuyển hóa của Heroine được tìm thấy trong nước tiểu là Morphine. Morphine là chất ma túy nằm trong Danh mục IIA, STT 81, Nghị định số 28/2026/NĐ-CP ngày 19/01/2026 của Chính phủ.*

Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 500.000đ Lê Minh T dùng để mua ma túy trái phép về sử dụng ngày 12/06/2026, quá trình điều tra xác định là tiền do T lao động hợp pháp mà có, Cơ quan điều không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

Đối với các dụng cụ Lê Minh T sử dụng để sử dụng trái phép ma túy gồm bơm kim tiêm, chai nước lọc và bao gói ma túy, quá trình điều tra Tuấn khai sau khi sử dụng xong đã vứt vào thùng rác, không rõ ở đâu, Cơ quan điều tra không thu giữ được nên không đề cập xử lý.

Cáo trạng số: 254/CT-VKSKV9 ngày 11/8/2026 Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Phú Thọ truy tố Lê Minh T về tội "Sử dụng trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Phú Thọ đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Lê Minh T phạm tội: "Sử dụng trái phép chất ma túy"; đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Lê Minh T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam (ngày 13/06/2026).

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản gì có giá trị, không đảm nhiệm chức vụ hoặc hành nghề gì, do đó đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Không.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã tuân thủ về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, Lê Minh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã được công bố, xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, như vậy có đủ cơ sở để kết luận:

Lê Minh T trong thời hạn quản lý sau cai nghiện theo Quyết định số 102 ngày 21/6/2025 của UBND phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) và Quyết định số 593 ngày 28/8/2025 của UBND phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ, thời hạn quản lý từ ngày 20/6/2025 đến ngày 20/6/2027. Ngày 12/6/2026, T mua được 01 gói ma túy Heroine của một người nam giới chưa xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể tại khu vực trước cổng Trung tâm kiểm soát bệnh tật VP thuộc phường VP, tỉnh PT, T đã một mình sử dụng hết tại khu vực sảnh sau khu đô thị VCI, phường VP, tỉnh PT.

Ngày 13/06/2026, Cơ quan điều tra đã tiến hành thu mẫu và giám định chất ma túy trong nước tiểu của T. Tại Kết luận giám định số 3455 ngày 19/06/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *Tìm thấy chất ma túy Morphine trong mẫu nước tiểu thu của Lê Minh T.*

Hành vi của Lê Minh T như nêu trên đã phạm tội sử dụng trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 có khung hình phạt tù từ 02 đến 03 năm.

[3] Xét tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng. Tuy nhiên trước đó bị cáo nhiều lần bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đã từng bị xử lý về hình sự về tội: "Trộm cắp

tài sản", thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, khó có khả năng cai nghiện. Bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy trong thời gian quản lý sau cai nghiện là xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất gây nghiện, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma tuý còn là nguồn gốc, điều kiện nảy sinh, lan truyền đại dịch HIV/AIDS, ảnh hưởng đến giống nòi. Nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần xử lý thật nghiêm khắc mới có thể cải tạo bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng, bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng nào.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T ngày 12/06/2026 tại khu vực Trung tâm kiểm soát bệnh tật VP: Cơ quan điều tra đã xác minh tại Công an phường Vĩnh Phúc, tỉnh Phú Thọ về người này nhưng chưa xác định được là ai. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Như vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 9 - Phú Thọ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Minh T phạm tội: "Sử dụng trái phép chất ma túy"

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Phạt Lê Minh T 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 13/6/2026.

[3]. Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Lê Minh Tuấn phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ;
- Viện kiểm sát tỉnh Phú Thọ;
- Viện kiểm sát Khu vực 9 - Phú Thọ;
- Trại tạm giam số 2- Công an tỉnh Phú Thọ;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an Phú Thọ
- Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ;
- Thi hành án hình sự- Công an tỉnh
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Phạm Quang Hùng